

Họ và tên:.....

Lớp 2C

PHIẾU BÀI TẬP TUẦN 30

A. Đọc bài Mai An Tiêm và chọn đáp án đúng

1. Vợ chồng Mai An Tiêm đã làm gì ở đảo hoang?

- A. Vợ chồng Mai An Tiêm đã đánh cá ngoài đảo hoang.
- B. Dựng nhà bằng tre nước
- C. Dựng nhà bằng tre nửa lấy cỏ phơi khô tết thành quần áo.

2. Mai An Tiêm nghĩ gì khi nhặt và gieo trồng loại hạt do chim thả xuống.

- A. Thứ quả này chim ăn được thì người không ăn được.
- B. Thứ quả này chim ăn được thì người cũng ăn được.
- C. Thứ quả này chim ăn được thì người chưa chắc ăn được?

3. Dùng các từ ngữ sau: xanh thẫm, đen nhánh, mát, dưa hấu, đỏ để giới thiệu loại quả do Mai An Tiêm đã trồng.

- Quả có vỏ màu (.....), ruột (.....), hạt (.....), vị(.....)
- Quả có tên là

4 Theo em An Tiêm là người thế nào?

.....
.....

5. Tìm từ ngữ và gạch chân từ chỉ hoạt động trong đoạn văn sau:

An Tiêm khắc tên mình vào quả rồi thả xuống biển, nhờ sóng đưa vào đất liền. Một người dân vớt được quả lạ đã đem dâng vua. Vua hỏi hặn cho đón vợ chồng An Tiêm trở về.

6. Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được ở câu 5?

.....

7 a . Những từ ngữ nào dưới đây chỉ người làm việc trên biển ?(ngư dân, bộ đội hải quân, lái xe, thợ lặn, thủy thủ, nông thôn)

.....

b. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ cột B để tạo câu.

A	B
Những người nông dân chài ra khơi	để nuôi tôm cá.
Các chú bộ đội hải quân tuần tra	để đánh cá.
Người dân biển làm lồng bè	để canh giữ biển đảo.

8. Tìm hai từ ngữ có tiếng chứa ưu hoặc ưu.

Từ ngữ có tiếng chứa vần **iu**

Từ ngữ chứa tiếng có vần **ưu**

.....

.....

9. Tìm trong câu từ ngữ chỉ hoạt động gạch chân dưới từ ngữ đó.

Một đàn chim bay qua thả xuống loại hạt đen nhánh.

10. Đặt một câu giới thiệu về trường em.

.....

a. Đô đạt, xôi đô, đô võ, sụp đô, thi đô

B. Viết 1. Nghe - viết: Chiếc rế đa tròn (sách TV2 tập 2/104)

[illegible]

Đàn ch....., quả hồng x....., đưng ngh....., màu t.....

[illegible]

